



VÀI NGỌN ĐỒI NHỎ XÍU

Carolyn Bichson, K26/2

Xứ Đà Lạt thuộc miền cao nguyên, lấy cao điểm 1497 của Hồ Xuân Hương làm chuẩn thì Trường Võ Bị (TVB) cao hơn 18m. Yếu Khu Lê Lợi nằm trên đồi 1515, dưới chân Đồi Bắc. Thực ra Trường Mẹ trong tâm khảm người Alpha Đỏ là nơi chốn nằm trên một loạt các ngọn đồi thông xanh với mù sương trắng đục, nắng hanh vàng, và gió lạnh lạnh.

Đà Lạt có anh đào, mai, mimosa, thạch thảo, pensé, đủ loại hoa cỏ sặc sỡ. Dám có anh trong giờ học tập ngoài bãi len lỏi vào tận một thung lũng sâu nào đó, giữa đám hoa lan lại tìm ra một khóm hoa lạ, nhìn lên trời, có thể đặt cho một tên mới chẳng hạn Bích Vân (mây xanh). Tuy vậy, hoa ở Đà Lạt ít mọc trên các ngọn đồi quanh TVB. Phải đợi đến các ngày

có phái đoàn sinh viên học sinh thăm viếng, mới thấy hoa nở nhan nhản trên các thảm xanh nâu của **Sân Cỏ Trung Đoàn**, bên **Vòng Chí Linh**, hay tại các góc thông cạnh **Hội Quán SVSQ Huỳnh Kim Quang*** vào chiều Thứ Bảy

Đôi được gọi bằng tên thường, hay tên nhà binh. **Đôi Trực Thăng** hay **Đôi 1533**, **Đôi Mã Thượng**, **Đôi Đa-Rô-Goa**, **Đôi 1605**, **1511**, **Đôi Hướng Đạo**, **Đôi Tây**, là một số trong những ngọn đôi quen thuộc. Nếu dân Đà Lạt hay du khách ai cũng biết **Sân Cù** ở kế trung tâm thành phố, thì thân nhân VB chắc không ai quên được một ngọn đôi phía Bắc **Cổng Nam Quan**. TVB vẫn chưa chọn một tên nào để đặt cho ngọn đôi này, nên vẫn gọi và viết là **Đôi Không Tên**. Từ Hội Quán nhìn qua ngọn đôi **1526** đó sẽ thấy một thung lũng, đặt tên là **Hoa Viên Con Thỏ**. Hoa viên này thơ mộng và kỳ bí hơn hẳn vườn tao ngộ bên dòng sông Hudson của West Point.

Cao điểm **1578 Đồi Bắc** là vị trí quan trọng nhất bảo vệ TVB ở phạm vi gần. **Tân Khóa Sinh** tấn công Đồi Bắc mỗi cuối tuần. Có đi đồi đêm ở Đồi Bắc mới biết cafe, cháo gà của mấy Anh **Lính Cà** ngon thiệt là ngon. Thử nhìn xuống doanh trại, đèn rực sáng, nhạc êm đềm buổi chiều trên loa phóng thanh chen lẫn tiếng la ó ở các sân bóng chuyền, bóng tròn, tiếng hò hét của **SVSQ Cán Bộ**, xuyên qua rừng thông vi vút bao quanh **Tiền Đồn** và những tà áo dài đếm bước ra về trên **Đường Vòng Lâm Viên**.

Học vũ khí, chiến thuật, tác xạ pháo binh hay hành quân thiết giáp, trực thăng vận thì SVSQ thực tập ăn ở, phòng thủ, tấn kích trên các ngọn đồi, xa hơn là chinh phục các đỉnh **Lapbé Sud**, **Lapbé Nord**, **Lâm Viên**. Tập làm chiến sĩ thì SQ Đà Lạt lăn lộn trên các rạch, bãi, hòn, núi, đỉnh, và nhất là những ngọn đồi không thấy một ngọn cỏ, bóng cây, thường là đồi máu dày đặc mảnh đạn, hố mìn. Ai nói đi hành quân hái hoa bỏ đầy ba-lô là nói láo, loè loẹt hoa lá cành, thiếu hẳn thực tâm.

Đồi Đá Hàm khó nuốt nhưng vẫn lên, Đồi 185 chiếm rồi đi xuống. Đồi 1062 vang danh những chiến sĩ Nhảy Dù, Hamburger Hill ghi ơn người lính Mỹ, và những ngọn đồi quanh Trường Võ Bị tô điểm truyền thống huynh đệ chi binh nơi **Đường Vòng Alpha** muôn thuở. Nếu có một ngày thanh bình trở lại, Trung Úy (Già) Trung Đội Trường Yểm Trợ đóng lưng chừng **Đồi Bắc** có lẽ cũng lắm kẻ tranh chân.

** Có SVSQ Huỳnh Kim Quang, Khóa 25, năm học thứ hai, đã hy sinh ở vọng gác tại Hội Quán SVSQ khi cùng các SVSQ khác chống trả lại một toán đặc công của VC, tấn công Trường Võ Bị Quốc Gia Việt Nam, tràn qua hướng này, ngày 29/04/1970. Tên của anh đã được đặt cho Hội Quán SVSQ ngoài cổng chính, để tưởng nhớ một SVSQ anh dũng đã hy sinh vì tổ quốc.*



Đính Chính ĐH114:

Trang 131, dòng 2, đọc là Đoàn Đình Thiệu, K17

CUỘC CHIẾN VIỆT NAM

Dưới Cái Nhìn Của Người Lính Trận

Lê Quang Liễn, K20

Cuộc chiến bảo vệ miền Nam VN đã phải trải qua nhiều giai đoạn thật gian khổ, kéo dài từ 1954-1975 trong bối cảnh vừa xây dựng, vừa ổn định tình hình nội trị thời Đệ Nhất Cộng Hòa (ĐNCH). Chính phủ Ngô Đình Diệm, còn đang trong thời kỳ phôi thai, lại bị nhiều áp lực quây phá của các phần tử tay sai thân Pháp còn sót lại trong quân đội, các giáo phái võ trang, bọn CS nằm vùng mà CSBV cài lại sau Hiệp Định Genève 1954 thay vì phải tập kết ra Bắc, các phần tử chính trị thân Cộng đội lốt tôn giáo... Nhưng dưới sự lãnh đạo khôn khéo, Đệ Nhất CH đã định cư gần một triệu đồng bào di cư từ miền Bắc vào, ổn định tình hình chính trị, nội trị cho miền Nam. Tình hình dần dần ổn định, kinh tế phát triển, đã được nhiều quốc gia trên thế giới ngạc nhiên và ngưỡng mộ thành tích này và ca tụng như một 'phép lạ'.

Tổng Thống Ngô Đình Diệm được Tổng Thống HK Dwight D. Eisenhower mời thăm viếng vào mùa hè 1957. Ông đã được mời đọc diễn văn trước lưỡng viện Quốc Hội Hoa Kỳ và được đón tiếp trọng thể. Quý vị nghị sĩ, dân biểu đứng lên vỗ tay thật lâu, và nhiều lần khi TT Diệm đọc diễn văn. TT Diệm còn được dân chúng Thành phố New York đứng chật hai bên đường đón tiếp nồng hậu, ấm cúng.

Buổi bình minh của nền Cộng Hòa non trẻ thật là huy hoàng, rực rỡ trước thế giới!

Hoa Kỳ có sai lầm cố hữu trong chính sách ngoại giao là thường đòi hỏi đồng minh đang lệ thuộc về viện trợ kinh tế, quân sự phải áp dụng 100% mô hình tự do dân chủ, dù cho đất nước đó đang trong tình trạng đang phát triển hoặc đang phải đối đầu với chiến tranh phá hoại của Cộng Sản quốc tế về mọi mặt. Hoa Kỳ thiếu hiểu biết về tâm lý, phong tục của người dân VN bình thường sau nhiều năm bị ngoại bang đô hộ nay



Tổng Thống HK đích thân đón tiếp TT Ngô Đình Diệm rất trọng thể tại phi trường National (bây giờ là Reagan).

lại thấy quân nhân ngoại quốc hiện diện trên lãnh thổ mình. Người dân nông thôn rất dễ bị hiểu lầm và CS lợi dụng nó để tuyên truyền xuyên tạc. Dư luận Hoa Kỳ rất thiếu kiên nhẫn trong một cuộc chiến đấu về chính trị, quân sự lâu dài với hình thái chiến tranh du kích được kết hợp với chiến tranh qui ước, mà khối CS không bao giờ quan tâm đến sự thiệt hại về nhân mạng. (Chiến thuật biển người trong chiến tranh Triều Tiên, hoặc Điện Biên Phủ trong chiến tranh VN.)

Quân đội và dân chúng miền Nam phải chịu nhiều thiệt hại trong chiến đấu, do phải trang bị vũ khí lỗi thời còn sót lại từ

thời Thế Chiến Thứ Hai; trong lúc quân CS được trang bị vũ khí tốt hơn như AK47... Sự mất cân đối về hỏa lực tồn tại mãi cho đến những năm cuối thập niên 1960.

Lại thêm giới truyền thông của nước Mỹ là một Đệ Tứ Quyền thật sự. Giới báo chí chuyên tung tin giật gân, tự do viết lách không kiêng nể ai. Trước việc làm quá đáng của họ, chính Tổng Thống Diệm đã phàn nàn:

- “Các ông đến từ một quốc gia giàu có và hùng mạnh. Các ông có thể cho rằng Việt Nam chẳng giống Mỹ chút nào. Đó là quyền của các ông. **Nhưng tại sao phải làm cho chúng tôi nhọc nhãi và mất danh dự?** Đang khi chúng tôi phải đương đầu với một cuộc chiến khốc liệt để duy trì sự sống còn, và để bảo vệ một biên giới quan trọng của Thế Giới Tự Do?”

(Trích “Khi Đồng Minh Nhảy Vào”)

Sai lầm trong chính sách, lẫn chiến lược chống chủ nghĩa Cộng Sản quốc tế bành trướng, Hoa Kỳ thường đổ lỗi cho người khác khi cần thay đổi đường lối hành động. Họ nghĩ là ông Diệm là người cản trở việc thực thi chiến lược của Mỹ ở VN nên đã âm mưu lật đổ nền Đệ Nhất Cộng Hòa, với lý do đàn áp Phật Giáo để đưa quân vào miền Nam.

Phái đoàn điều tra của LHQ được gửi đến VN đã không tìm thấy chứng cứ cho cáo buộc đầy ác ý này.

Trong sách **“The Lost Mandate of Heaven: The American Betrayal of Ngo Dinh Diem, President of Vietnam”**, của sử gia quân sự Geoffrey Shaw về cuộc đời của Tổng Thống Diệm, đã nêu rõ lý do người Mỹ *cần phải cư xử đúng đắn, công bằng đối với cái chết bi thảm của một nhân vật được xem như có cơ may tốt nhất để đánh bại chủ nghĩa Cộng Sản.*

Theo tác giả Shaw, có hai nhóm chính gánh phần lớn trách nhiệm cho thảm kịch này:

- Giới báo chí Mỹ rất có thành kiến chống lại TT Diệm.
- Một nhóm giới chức cao cấp trong chính phủ mà đứng

đầu là Averell Harriman và Roger Hilsman, là những người muốn thay thế TT Diệm.

Các phóng viên trẻ của **The New York Times** và **Washington Post** chỉ lo tìm tòi chuyện giết gân để tự đánh bóng và để chứng thực ‘khả năng’ cũng như quyền lực của bọn họ. Bọn này phần lớn sống quanh quẩn ở Sài Gòn và các thành phố lớn nên bị lôi kéo vào giới phao tin ‘vịt’ và những âm mưu xấu xa. Nhóm người này chỉ là một phần rất nhỏ của xã hội nhưng có khả năng tạo ra nhiều ảnh hưởng xấu cho xã hội đương thời. Tổng Thống TT Diệm phần lớn tập trung vào việc bảo vệ và cải thiện cuộc sống cho tầng lớp nông dân nghèo khó, mà đa số người dân Nam Việt Nam ở miền quê; thì những tin tức xấu tạo ra dư luận lệch lạc đã ảnh hưởng đến ý nghĩ của đại đa số người Việt, gây nhiều toái cho chính quyền của Tổng Thống Diệm.

Muốn hiểu biết và nhận thức khác hơn về những can dự của người Hoa kỳ vào Việt Nam từ buổi sơ khai rõ hơn là những điều của bọn người chống TT Ngô Đình Diệm điên cuồng như **Burns- Novick** và **những bộ phim tài liệu của Karnow**.

“**The Lost Mandate of Heaven**” là một liều thuốc giải độc cần thiết.

Tổng Thống Ngô Đình Diệm bị sát hại khiến Tổng Thống Trung Hoa Dân Quốc Tưởng Giới Thạch lên án và thương tiếc:

“Người Mỹ có trách nhiệm nặng nề vụ ám sát xấu xa này. Trung Hoa Dân Quốc mất đi một đồng chí tâm đầu ý hợp. Tôi khâm phục ông Diệm. Ông xứng đáng là một lãnh tụ lớn của Á Châu. Việt Nam có lẽ phải mất 100 năm nữa mới tìm được một nhà lãnh tụ cao quý như vậy.”

Sự sụp đổ của nền Đệ Nhất Cộng Hòa đã mở đầu một thời kỳ khủng hoảng lãnh đạo và bất an mọi mặt đến vài năm sau sau biến cố đau thương đó.

Sau khi chế độ của TT Diệm bị lật đổ, Hoa Kỳ đổ quân ào

ạt và tiến hành chiến tranh qui mô lớn theo ý họ, thay vì phải:

1. Yểm trợ, huấn luyện, trang bị vũ khí tối tân để QLVNCH trở thành lực lượng hùng mạnh, nòng cốt hầu có đủ khả năng chiến đấu trực diện, lâu dài với CSBV. Chương trình Việt Nam hóa đáng lý phải bắt đầu sau khi HK đổ quân tham chiến vào VN, chậm nhất là giữa năm 1966.

2. Bình định và xây dựng nông thôn thay vì phá ấp chiến lược. Cải cách xã hội, phát triển kinh tế. CS sẽ bị chia cắt khỏi môi trường thuận lợi để sinh tồn và phát triển, vì **có dân là có tất cả**.

3. Nếu miền Nam có quân đội hùng mạnh, chính quyền vững mạnh đến tận xã, thôn thì CSBV và tay sai sẽ gặp nhiều trở lực lớn trong âm mưu thôn tính miền Nam và bị tiêu diệt.

Hoa Kỳ sẽ **nhẹ gánh nặng chiến phí và có thể giảm mạnh sự hiện diện quân sự dễ dàng**. Chính phủ HK sẽ ít bị áp lực của dân chúng khi con em của họ không còn phải hy sinh từ một chiến trường xa xôi. Hình ảnh chết chóc, tàn phá xuất hiện trên TV mỗi chiều trong gia đình người Mỹ đang sinh sống ám no, hạnh phúc là điều thất lợi về mặt tâm lý. Tôi thường tự hỏi tại sao các chiến lược gia hoạch định kế hoạch không nhận ra vấn đề để có lịch trình, chính sách lâu dài, và đứng đắn phù hợp với hoàn cảnh địa chính trị của từng khu vực khi phải đối đầu với CS!?

Nền Đệ Nhị Cộng Hòa và Hoa Kỳ cũng đã khởi động những chương trình tương tự, nhưng đã mất hết thời gian tính nên không đem lại hiệu quả mong muốn khi tình hình diễn biến phức tạp, nhanh hơn công cuộc cảnh cách đang tiến hành.

Gần cuối cuộc chiến, vì bị áp lực của phong trào phản chiến do thiếu kiên nhẫn, và lại muốn rút quân trong danh dự, người bạn đồng minh lại tự tiện thương thuyết với CSBV. Sự kiện ngoại giao thiếu tế nhị của người bạn đồng minh đã làm hoen ố hình ảnh độc lập, chiến đấu bảo vệ tự do, dân chủ... của VNCH trên chính trường quốc tế.

Cộng Sản Bắc Việt chỉ là tên lính xung kích của Cộng Sản Quốc Tế được nguy trang khéo léo dưới chiêu bài “giải phóng dân tộc”, được **viện trợ dồi dào của Liên Xô, Trung Cộng, và toàn khối CS về quân sự, kinh tế, kể cả nhân lực.** Chúng muốn biến VN thành khu trái độn an toàn cho Trung Cộng về phía Nam, thực hiện mưu đồ thâm hiểm của Mao Trạch Đông trong chiến lược làm suy yếu tiềm lực của Hoa Kỳ, cũng như cuadân tộc Việt Nam, để chúng dễ bành trướng sau này.

Theo tài liệu được bạch hóa sau chiến tranh trong sách China & The VietNam Wars, 1950-1975 (2000) của Qiang Zhai, Giáo Sư Sử tại Đại Học Auburn, Montgomery, Alabama:

Từ tháng 6/1965 đến tháng 3/1973, tổng số quân Trung Cộng tại Bắc VN trên 320,000 quân. Đồi lúc Trung Cộng còn gửi phi công để giúp CSBV.

Năm 1967, năm có quân số Trung Cộng cao nhất là 170,000, chịu trách nhiệm điều khiển các ụ súng phòng không, sửa chữa, xây dựng cầu, đường sá, các tuyến hỏa xa, và những nhà máy.

Đến tháng 8/ 1973, người lính Trung Cộng cuối cùng rời khỏi VN, sau khi đã để lại 1,100 chết và 4,200 bị thương.

Liên Xô với 3,000 quân đồn trú trong suốt thời gian chiến tranh, đa số là cố vấn về thiết trí, huấn luyện xử dụng SAM 2. Có tin tức là quân nhân Liên Xô còn tham chiến bên cạnh CSBV. Từ 1965 đến 1974, có tổng số hơn 11,000 quân Liên Xô tham gia tác chiến ở VN.

Theo nhà nghiên cứu và cũng là tác giả chuyên về chiến tranh Việt Nam Merle L. Pribbenow II, từng phục vụ 5 năm tại VN, 27 năm là nhân viên CIA, thì phi công Bắc Triều Tiên (BTT) hoạt động tại Bắc VN từ năm 1967 với bí danh là “Đoàn Z” và toàn bộ trú đóng tại phi trường Kép, nằm hướng Đông- Bắc Hà Nội.

Bắc Triều Tiên đã gửi 87 phi công tham gia không chiến với HK thuộc hai đại đội Mig 17, Mig21 với tổng số 20 phi cơ. Có 14 phi công BTT tử nạn tại Bắc VN trong chiến tranh. Những ghi nhận trên đã được cả hai phía Hà Nội và Bình Nhưỡng công nhận vào năm 2000.

(Vietnamese military histories usually refer only to an unidentified regimental-sized flying unit called “Group Z” [Doan Z]. Except in a few isolated instances, these histories provide no information about the exact size, composition, or activities of the mysterious “Group Z,” except that it was based at Kep Airfield NorthEast of Hanoi from early 1967 through 1968.)

Cuba gửi các nhân viên thẩm vấn được sử dụng trong việc điều tra, phỏng vấn các phi công Hoa Kỳ. Cuba còn gửi một tiểu đoàn Công Binh với biệt danh ‘Giron Brigade’, nhiệm vụ giữ một con đường tiếp tế huyết mạch về phía Nam và một bệnh viện, một trại tù trong doanh trại gần Khu Phi Quân Sự trong lãnh thổ Bắc VN.

Những sự thực nêu trên được phơi bày sau chiến tranh đã nói lên tính cách xảo trá của CSBV. Cuộc chiến xâm lăng, bành trướng chủ nghĩa CS được góp máu xương của nhiều đồng minh của chúng. Trái hẳn điều chúng thường rêu rao, “*Đây là cuộc chiến giành độc lập, chống đế quốc Mỹ, do chính CSBV, một nước nhỏ, một mình chiến đấu với một nước lớn...*” nhằm gợi lòng thương xót, ủng hộ chúng bằng những phong trào phản chiến, và viện trợ nhân đạo của cộng đồng thế giới phương Tây, đặc biệt là các quốc gia ở Âu châu. Cả thế giới bị CSBV đánh lừa một cách tinh vi và xảo trá. Mục đích của cuộc chiến huynh đệ tương tàn, tận diệt nhau do CSBV phát động đã được gói gọn trong câu nói bất hủ của Lê Duẩn, “*không phải chiến đấu cho dân tộc VN, mà đánh cho Liên Xô, Trung Quốc bằng máu và sinh lực của dân Việt hai miền (!)*”

Chỉ những người cầm súng, từng đổ máu trong chiến đấu

bên cạnh chúng tôi mới có những cái nhìn, cùng sự đánh giá khá trung thực và chính xác về sự kiên trì, tinh thần dũng cảm với ý thức bảo vệ miền Nam thân yêu của chúng ta được sống trong Tự Do, Dân Chủ trước thảm họa Cộng Sản.

TQLC Hoa Kỳ James H. Webb, Jr., sau này từng là Bộ Trưởng Hải Quân, Thượng Nghị Sĩ, đã có nhận định trung thực như sau về QLVNCH:

- *“Người HK quên rằng miền Nam VN đã bẻ gãy hai cuộc tổng tấn công lớn của CSBV trước khi “Phong Trào Phản Chiến” thành công trong việc yêu cầu QH cắt viện trợ mà đáng lẽ ra có thể giúp họ tự bảo vệ.”*

Cuộc Tổng Tấn Công Tết Mậu Thân 1968, là **cuộc tấn công đầu tiên** của CS xảy ra vào dịp Tết, đã được biết đến như một biến cố làm thay đổi dư luận của người HK, dẫn đến việc ủng hộ của dân chúng Mỹ suy giảm. Dầu rằng, cuộc tấn công Tết Mậu thân 1968 rõ ràng là một chiến thắng quân sự của chúng ta. Quân lực HK và VNCH, bị thiệt hại mỗi phía là 4, 000 và 5,000, nhưng đã giết 58,000 địch, đẩy lùi quân CS khắp mọi nơi, và đã tiêu diệt hầu như toàn bộ cái gọi là Mặt trận Giải Phóng Miền Nam. Đây cũng là một chiến thắng về mặt chính trị của người miền Nam. Trái với tiên đoán của Tướng Giáp và đồng bọn, dân chúng miền Nam đã từ chối ủng hộ CS khi họ tạm thời kiểm soát vài thành phố và làng mạc.

Cuộc tổng tấn công thứ hai xảy ra 4 năm sau đó, trong mùa Lễ Phục Sinh 1972. Quân CSBV phát động một cuộc xâm lăng qui mô vượt qua vùng Phi Quân Sự và nhiều nơi khác với chiến xa và đại bác. Với nhiều trận đánh rất ác liệt và đẫm máu hơn bất cứ cuộc trận chiến nào trước đó làm nhớ lại trận chiến Passchendaele thời Thế Chiến I, hay cuộc chiến tại Bulge thời Thế Chiến II. QLVNCH đã chiến thắng vẻ vang và chặn đứng mọi cuộc tấn công.

Vào lúc đó, dân chúng Hoa Kỳ đã mệt mỏi, chán nản vì cuộc chiến kéo dài mà miền Nam Việt Nam đã phần lớn tự

mình đương đầu trong cuộc chiến. Vì những lý đó, nhiều người Mỹ đã không hiểu được bản chất cuộc xâm lăng của CS mùa Phục Sinh, hay những dấu hiệu cho thấy, **“dân chúng miền Nam VN đã mong muốn chiến đấu hay chết cho nền độc lập của họ...”**

Dưới đây là những ý nghĩ của vị Đại Tá Joshua W. Dorsey III, **Cố vấn Trưởng Sư Đoàn TQLC thời gian 1972**, tâm sự với Trung Tá G. H. Turley, Phụ Tá Cố Vấn Trưởng HK, mới đảo nhiệm:

“Từ lâu nay, TQLC/ VN đã thi hành một nhiệm vụ to lớn của **‘một đội lính cứu hỏa’** của miền Nam. Họ thường ra trận, ngay sau khi vừa được lệnh của BTTM/ QLVNCH, để hành quân độc lập hoặc phối hợp với các lực lượng bạn. TQLC/ VN có khả năng thi hành những cuộc hành quân trên bộ, trên biển, và trên không. Là một thành phần trong Lực Lượng Tổng Trừ Bị của QLVNCH, TQLC đã được xử dụng liên tục từ vĩ tuyến 17 ở phía Bắc cho đến những hải đảo ngoài khơi của vùng cực Nam. Sĩ quan và hạ sĩ quan là một nhóm huynh đệ rất trung kiên. Họ chứng tỏ niềm tự hào của Binh Chủng. Nhiệm vụ của họ bao gồm nhiều giai đoạn của cuộc chiến tranh qui ước, như: phối hợp, dân sự vụ, tìm và tiêu diệt địch, phản công, trực thăng vận, tuần tiễu vùng vùng sông rạch, và phòng thủ các khu vực trọng yếu.

Họ là những chiến binh rất giỏi. Họ đã trải qua những trận đánh khó khăn và không bao giờ bị khuất phục. Những tuyến đầu của họ có thể bị ‘bể cong’ nhưng chưa bao giờ bị bể gãy.”

Đại Tá Dorsey kể tiếp,

“Hoặc trong cuộc Hành Quân Coronado II, hai Tiểu đoàn TQLC/ VN, phối hợp với Sư Đoàn 9 BB Hoa kỳ tại vùng châu thổ sông Cửu Long, phải đổ quân trên đầu địch. Tám khẩu đại liên của địch bắn nát bãi đáp khiến TQLC phải đổ bộ cách 600m và tấn công về hướng của chúng. Hòa lực từ phía

địch vẫn nổ đòn khiến trực thăng tiếp tế phải đẩy những thùng đạn khi đang bay thay vì phải đáp xuống.

Trong lúc trận đánh đang tiếp diễn, Trung Tướng Fred Weyand, vị Tư lệnh chiến trường phía HK, đã đáp ngay xuống mặt trận và đề nghị các cấp chỉ huy TQLC/ VN rút lui, vì hai phía đang giao tranh quá gần và không thể xử dụng không yểm chiến thuật được. Cả hai vị tiểu đoàn trưởng đã từ chối với lý do nếu đoạn chiến (*tạm thời ngưng đánh*), VC sẽ trốn chạy. Vì thế, TQLC tiếp tục tấn công căn cứ địch. Tổn thất của Việt Cộng sau trận đánh là 145 xác tại chỗ.”

Trong một bức thư gửi cho gia đình, một vị cố vấn của đơn vị Bộ Binh, đã thán phục TQLC/ VN thuộc Lữ Đoàn 147 về sự điềm tĩnh của họ (*Sự việc diễn ra trong cuộc di tản khỏi Thị Xã Quảng Trị tháng 4 năm 1972*):

.... Thật là tồi tệ, tôi ghét phải nói như vậy, cảm ơn Thượng Đế vì có TQLC. Trong lúc tất cả... Tuy nhiên, một lữ đoàn TQLC không những đứng vững và chiến đấu mà còn... Không sai chút nào khi nói, họ (TQLCVN) đã cứu chúng tôi....

(Trích US Marines In VietNam – The War That Would Not End 1971-1973, trang 83.)

Nói đến **Binh Chủng Nhảy Dù**, đã có nhiều hồi ký của các cố viên Hoa Kỳ viết về họ.

Trung Úy McCaffrey, cố vấn phó cho một tiểu đoàn Nhảy Dù VNCH, sau này là vị Đại Tướng bốn sao của Quân Lực Hoa Kỳ, đã có bài viết về một đơn vị mà ông cùng tham chiến. Với tựa đề **“The Forgotten South Vietnamese Airborne”** (Người Lính Nhảy Dù VN Bị Lãng Quên) trên báo The New York Times Tháng 8 năm 2017, Đại Tướng McCaffrey viết như sau:

“Những quân nhân Hoa Kỳ, được hân hạnh phục vụ bên cạnh họ, phải thán phục sự can đảm và sự quyết chiến thắng của họ. Các sĩ quan cao cấp và hạ sĩ quan Nhảy Dù có đầy

bản lãnh và dày dặn chiến trường; và người Mỹ chỉ mới đến Việt Nam thôi, trong lúc nhiều quân nhân Nhảy Dù đã chiến đấu kể từ 1951.”

Đại Tướng McCaffrey viết tiếp:

“Cố Vấn Hoa Kỳ đã không ra lệnh, và chúng tôi không thấy cần phải làm điều đó. Các đồng nhiệm người Việt Nam của chúng tôi là những người mà chúng tôi ngưỡng mộ, và họ rất vui khi có chúng tôi -hỏa lực Hoa Kỳ- bên họ.

...Nhiều người thường hỏi chúng tôi về những bài học của chiến tranh Việt Nam. Những người như chúng tôi đã chiến đấu bên cạnh Sư Đoàn Nhảy Dù VNCH không phải là những người đặt câu hỏi. Tất cả những gì mà chúng tôi nhớ và hiểu rõ là sự can đảm bền bỉ và sự quyết tâm của những binh sĩ Nhảy Dù Việt Nam xông pha ra chiến trận. Họ không có những đài tưởng niệm mà chỉ có trong ký ức của chúng tôi.”

Trong suốt chiều dài cuộc chiến bảo quốc an dân của quân – dân miền Nam, với rất nhiều tấm gương hy sinh rất can trường của những lực lượng bán quân sự như Dân Vệ, Nghĩa Quân cho thôn xóm, nhiều phụ nữ cùng chiến đấu và hy sinh bên chồng con **như chị Thạch Thị Định...** Các chiến sĩ **Bộ Binh thuộc Sư Đoàn 1** đã kéo cờ VNCH lên kỳ đài Phú Văn Lâu Tết Mậu Thân 1968. Các chiến sĩ **Sư Đoàn 2 và BĐQ** đã đánh tan mưu đồ của CSBV tiến chiếm Sa Huỳnh sau ngưng bắn 1973. Các chiến sĩ **Sư Đoàn 22, và Sư Đoàn 23, cùng BĐQ, Thiết Giáp** đã bẻ gãy âm mưu chia cắt vùng Tây Nguyên trong mùa Hè rực lửa năm 1972. Các anh em **Sư Đoàn 5, BĐQ, Biệt Kích Dù, Nhảy Dù, Địa Phương Quân tiểu khu Bình Long** đã giữ vững An Lộc năm 1972.

Đặc biệt, các chiến sĩ anh hùng thuộc **Tiểu Đoàn 92 BĐQ của Trung Tá Lê Văn Ngôn -K21 Võ Bị**, với quân số 275 tay súng đã tử thủ căn cứ Tổng Lê Chân đến 510 ngày trong vòng vây của nhiều đơn vị CSBV so với Điện Biên Phủ chỉ vỏn vẹn có 57 ngày. Còn rất nhiều chiến tích của mọi Quân,

Binh chủng chủ lực cho đến ĐPQ, Nghĩa Quân, và Dân Vệ, mà chúng tôi không liệt kê.

Cuộc chiến Việt Nam kết thúc trái với ước mong của mọi người miền Nam. Chúng ta phải tự xét mình. *Người Việt Nam và đồng minh Hoa Kỳ đã bỏ mất nhiều cơ hội để xoay chuyển tình hình, trong khi chúng ta có đầy đủ các yếu tố: nhân lực và tài lực. Các hội đoàn, các nghiệp đoàn với sinh hoạt xã hội, các tôn giáo, các đảng phái,... phải chịu phần trách nhiệm đối với sự tồn vong của Tổ Quốc. Chúng ta đã làm chưa đủ. Bài học nào mà chúng ta học được để giúp đỡ các thế hệ con cháu, hay là vẫn chỉ bước theo lối mòn đê rôi suốt đời chúng ta sống kiếp lưu vong trong niềm ‘tự kiêu’ đáng hổ thẹn?*

Tài liệu tham khảo:

- Qiang, Zhai. China & The Vietnam Wars, 1950 - 1975.
- Turley, G. H. The Easter Offensive.
- Melton, Charles D. And Arnold Curtis G. U.S. Marines In Vietnam - The War That Would Not End 1971-1973.
- McCaffrey, Barry. The Forgotten South Vietnamese Airborne. The New York Times, 2017.
- Nguyễn Tiến Hưng. Khi Đồng Minh Nhảy Vào, 2016.



NGƯỜI PHỤ NỮ VIỆT NAM HÔM QUÁ VÀ HÔM NAY

Cao Xuân Thanh Ngọc K14/2

Sách Kinh Thánh cổ của người Do Thái nói rằng: “Thượng Đế đã dùng bùn đất nặn ra người đàn ông và dùng xương thịt của người đàn ông mà làm ra người phụ nữ.” Người Do Thái cổ muốn nói với thế hệ sau của họ rằng người đàn ông phải yêu thương phụ nữ, vì cô ấy chính là xương thịt của chính mình. Họ đã khai sinh ra ý tưởng, “Người phụ nữ là để được yêu thương trân trọng.”

Người Tây Phương luôn luôn so sánh phụ nữ với hoa. Với họ, phụ nữ là nét đẹp của cuộc đời, nhưng nét đẹp đó cũng rất mỏng manh dễ vỡ nên cần được nâng niu.

Người Đông Phương thì so sánh phụ nữ với vàng trắng, luôn luôn hiền hòa mát dịu, đem tình cảm đến cho muôn loài.

Còn ở Việt Nam chúng ta thì sao? Chúng ta chịu ảnh hưởng của cả hai nền văn hóa Đông Tây, của cả văn hóa Thiên Chúa Giáo và Phật Giáo nên lòng yêu thương trân trọng nữ giới cũng được phát triển cao tại Miền Nam Việt Nam. Chúng ta được dạy phải yêu thương phụ nữ như xương thịt của chính mình, phải nâng niu phụ nữ như một nhành hoa, và người phụ nữ thì nên yếu điệu thực nữ như vàng trắng. Nền văn hóa Miền Nam tích hợp cả ưu điểm của Đông và Tây và còn hơn thế nữa...

Mọi người Việt đều công nhận rằng vị quốc tổ khai sinh Việt Nam là Vua Hùng. Nhưng mọi người cũng đều biết rằng Vua Hùng là một câu chuyện huyền sử rất khó có thể chứng minh một cách thuyết phục. Ngược lại chúng ta có hai vị đã đánh đuổi quân xâm lược và khai sinh nước Việt độc lập đầu tiên được ghi rõ ràng trong sử sách. Đó là hai người phụ nữ, hai đóa hoa trong thời loạn, nhưng đã làm được điều mà tất cả đàn ông Việt Nam mọi thời đại phải cúi đầu kính nhớ. Đó là Hai Bà Trưng! Hai Bà Trưng đã khai sáng một ý tưởng mới độc đáo cho người Việt, đó là ý tưởng “Giặc đến nhà đàn bà cũng phải đánh.”

Ở Miền Nam trước 1975, mọi người rất chú tâm đến việc phục hưng nền văn hóa cổ đã bị mai một bên cạnh việc canh tân văn hóa mới. Những giá trị cổ và kim đều được chọn lọc thận trọng và đều được trân quý như nhau. Chính vì lẽ đó những ngày lễ hội cổ truyền được xem là ngày quốc lễ. Cũng trên tinh thần đó, ngày 6 tháng 2 Âm Lịch hàng năm, ngày lễ vinh danh Hai Bà Trưng, được chọn làm “NGÀY PHỤ NỮ VIỆT NAM”. Người phụ nữ Việt Nam Cộng Hòa được khuyến khích xây dựng mẫu mực dựa trên hình ảnh Hai Bà Trưng, yêu chồng, yêu nước, yêu dân tộc, và tự mình xác định tinh thần bình đẳng với nam giới, tự mình vươn lên hàng vương đế.

Chính điều đó người phụ nữ Việt Nam Cộng Hòa (VNCH) đã hóa thân thành vĩ đại. Trên đôi vai gầy của họ không chỉ là một gia đình để săn sóc, chăm lo vì chồng đã ra mặt trận mà còn cả việc nước nặng nề họ phải gánh vác. Người phụ nữ VNCH vì vậy phải chịu đựng vô vàn hy sinh. Dù vậy, trong bão lửa chiến tranh và âu lo cuộc sống, họ vẫn cứ là những đóa hoa, những vàng trắng tuyệt vời nhất mà Thượng Đế có thể đem lại để an ủi dân tộc Việt, trong những ngày tháng đau thương do cuộc chiến mà Cộng Sản Bắc Việt đã mang lại.

Họ đã trở thành một hình ảnh hoàn toàn đối lập với hình ảnh cô du kích Cộng Sản, “Nuôi đi em cho đến lớn đến già. Mềm hận ấy trong lòng xương ám máu.” trong màn đêm Cộng

Sản. Khác hẳn với một Việt Nam Cộng Hòa đầy nhân bản yêu thương, Cộng Sản đã biến những người phụ nữ tội nghiệp trong tay họ thành những cỗ máy giết người, thành những lao công đắp đường và vùi thịt xương mình trong bom đạn cho một thứ *chủ thuyết phiếm diện, ngu ngốc, cực đoan, hoang tưởng, và điên rồ.*

Trên ngã ba Đồng Lộc, đã có biết bao nhiêu người phụ nữ đã bị Cộng Sản làm bàn đạp để xây dựng sự vinh quang cho Liên Xô và cho Trung Cộng. Đau đớn thay thịt xương của họ, của những người phụ nữ bị biến thành nô lệ của Cộng Sản, trở thành đá lót đường cho đoàn quân man rợ đi hủy diệt nền văn minh Miền Nam, mà người phụ nữ Việt Nam Cộng Hòa đã hy sinh tất cả để góp phần xây dựng nên.

Ngày nay tại Việt Nam, sau khi nền văn minh Việt Nam Cộng Hòa bị hủy diệt triệt để, người phụ nữ đã bị vùi dập trong một dòng đời tha hóa, đòi bại, và khổ đau. Mọi người đã khóc bằng máu thay cho nước mắt, tiếng khóc khô khốc trong lòng ngực vỡ toang vì đau đớn, khi mà những nữ sinh viên được khuyến dụ “Được Phép Mại Dâm 3 Lần”. Người phụ nữ dưới gót dép râu Cộng Sản chỉ có thể đổ tuôn đi làm nô lệ tình dục khắp Đông Nam và cả Đông Bắc Á xa xôi. Những người cam chịu sự khó khăn thì chết mòn trong kiếp lao nô nhà máy. Họ đang cần, đang rất cần những Nữ Hiệp Việt Nam Cộng Hòa cứu họ. Họ đang cần được cứu giúp! Và hỏi những người đàn ông Việt Nam rất anh hùng, các anh cam tâm chịu chấp nhận để cho xương của xương mình, thịt của thịt mình phải chịu đựng sự dày dạn đến tột cùng đau nhức dưới gót dép râu của Việt Cộng như vậy hoài hay sao?

*Nước mắt nữ Việt Nam Cộng Hòa lau chẳng ráo,
Ngước nhìn Việt Nam tha hóa đắng cay.
Nỗi đau lòng cao vút chín tầng mây,
Khóc tổ quốc chìm trong đường gian đạo.*

Là những người con của những bà mẹ Việt Nam Cộng Hòa

yêu kiều, dũng cảm; chúng ta phải làm gì đây khi tổ quốc bị biến thành một ngôi nhà tù thật lớn? Câu hỏi đó cứ sống lại quay cuồng trong tâm trí tôi mỗi khi vô tình bất chợt nghe hai tiếng Việt Nam. Việt Nam tên gọi của Người, nhưng Việt Nam sao đau đớn như vậy, hỡi mẹ Việt Nam ơi?

Là người con của mẹ Việt Nam, là người con của truyền thống Hai Bà Trưng, là thế hệ tiếp nối của những người phụ nữ Việt Nam Cộng Hòa, chúng ta không thể nào khuất phục. Hai Bà Trưng có thể đập tan Tô Định, Bà Triệu có thể cưỡi trên đầu con sóng dữ, thì chúng ta cũng có thể san bằng cả quyền Cộng Sản mà bước đi trong tự do.

Khi Cộng Sản hủy hoại hệ thống tiêu chuẩn xã hội, buộc người phụ nữ Việt Nam chịu đọa đầy trong một lối sống phi chuẩn, loạn chuẩn, đưa đến vô đạo lý, thì chúng ta phải làm gương xây dựng nếp sống Văn Minh Miền Nam Việt Nam. Người phụ nữ Việt Nam Cộng Hòa luôn chói ngời trong Công, Dung, Ngôn, Hạnh; lấy trí để xây đời, lấy duyên lành để tô đẹp cuộc đời; lấy ngôn từ công chính để xây dựng xã giao; lấy hạnh kiểm để chinh phục trái tim nhân loại. Chúng ta cũng nên làm như thế. Việt Cộng khuyên dạy mọi người phát triển tham lam. Lòng tham dù không khuyến khích vốn đã tiềm tàng mạnh mẽ trong con người rồi, huông chi là kích động nó lên? Vậy thì chúng ta hãy sống bằng lòng kiêu hãnh có trách nhiệm xã hội, sự cân đối giữa bổn phận và trách nhiệm.

Việt Cộng đưa tâm hồn con người biến thành những đồng xu bản thủ rẻ tiền thì chúng ta hãy là những mặt trăng yêu thương độ lượng, lòng rộng giữa bầu trời bao la. Việt Cộng dùng thủ đoạn đê hèn để thành công thì chúng ta hãy dùng tài năng mà thành đạt. “Bình chước vô minh quang tận diệt”, nếu không có ánh sáng dẫn đường thì tất cả sẽ lịm chết trong bóng tối của sự dữ. Chúng ta hãy sống như những ngọn nến, như vàng trắng, như nguồn sáng thế gian để mọi người nhìn vào mà nhận ra chân lý của nền văn minh Việt Nam Cộng Hòa một thời chói lọi.

Có anh chị em bảo rằng thời đại bây giờ đã khác xưa, đã không còn cần cái Công Dung Ngôn Hạnh cổ xưa đó nữa. Không, những giá trị luân lý về chân lý Cộng Hòa được Plato phát biểu đã mấy nghìn năm nay vẫn còn nguyên giá trị. Vấn đề là ta phải hiểu thế nào trong bộ khung giá trị mới, nhận thức mới của thời đại mới mà thôi.

Nếu ngày xưa trong xã hội nông nghiệp chữ Công chỉ đơn giản là Công Chánh (Nữ Công Gia Chánh) thì nay nó là *công danh sự nghiệp, là nghĩa vụ công dân, là công ăn việc làm, là sự hiểu biết và nhận thức*. Người phụ nữ VNCH thời đại hôm nay phải tu thân, tề gia, trị quốc, bình thiên hạ thì chữ Công là tất cả nền tảng lớn lao để có thể đảm nhận trách nhiệm của mình đối với xã hội, xây dựng xã hội của mình.

Dung đâu phải chỉ là gương mặt yêu kiều, vóc như tơ liễu. *Dung là cả cái duyên của người phụ nữ. Cái duyên được kết tinh bởi phong cách, lối sống, cốt cách con người mà hình thành*. Nếu cái nét “hot girl” có thể làm xao động lòng người trong vài năm xuân sắc thì cái duyên như thứ rượu trăm năm để lại cái say trong tâm hồn mãi không hề thôi. Ngôn nói gần thì đó là ngôn từ ăn nói, nói xa thì đó là toàn diện cách giao tế ngoài xã hội cũng như trong gia đình. Sống sao cho trong yêu ngoài kính. Sống không chỉ tìm kết giao cho vui vẻ ngày thường mà còn để tìm con đường cùng nhau giúp nước. *Hạnh* thì từ ngàn xưa cho đến ngàn sau luôn luôn là điều cao quý nhất. Nó là cả chân lý đạo cũng như chân lý luật ở đời.

Người phụ nữ Việt Nam Cộng Hòa như ánh sao đêm. Nếu tất cả ánh sao cùng rực sáng thì màn đêm Cộng Sản sẽ bị đẩy lùi. Cái ánh sáng văn minh Cộng Hòa đó trước hết sẽ xua tan cái lạnh lẽo của sự dửng dưng trong tâm hồn con người, sau đó sẽ thấp lên một ngọn lửa niềm tin vào chân lý. Ánh sáng thấp lên trong lòng người này sẽ lan tỏa đến người kia.

Cứ như vậy lòng người sẽ chuyển và mặt trời bình minh Việt Nam Cộng Hòa sẽ từ từ mọc lên.

TẢN MẠN

TÂM TÌNH CUỐI MÙA THU

CSVSQ Nguyễn Văn Thiệt, K18

Kính thưa quý Niên Trưởng, quý Phu Nhân,

Thưa quý bạn Đồng Môn CSVSQ/TVBQGVN và các Châu TTN/Đa Hiệu,

Đại Hội XXI diễn ra gần giữa mùa Hè và bây giờ đã quá nửa mùa Thu. Thời gian 120 ngày thật là thông thả rộng rãi cho những đôi tình nhân hẹn hò chờ đợi, hoặc quá dài với những người rảnh rỗi chờ trông một sự kiện kết thúc có hậu theo mong muốn...

Nhưng đối với một lão già 79 tuổi như chúng tôi, định dùng tình tự để giải quyết chuyện bất hoà giữa những anh em còn đầy mâu thuẫn, thì liệu 120 ngày có đủ giúp tìm ra phép màu biến nghi kỵ thành tin tưởng và đổi oán ghét thành yêu thương?

Chúng tôi xin chân thành cảm ơn những Niên Trưởng cùng anh em Đồng Môn trong thời gian qua, đã kêu gọi và góp ý cho việc *BÁT TAY* hàn gắn những rạn nứt của gia đình Võ Bị. Các ý kiến có khi khác biệt, trái chiều nhưng tựu trung đều biểu lộ ước vọng sinh hoạt đoàn kết hoà đồng, vì ai trong chúng ta cũng đều là Cựu SVSQ/VB.

Chúng tôi cũng xin miễn phản hồi, hay đối đáp với một vài anh em đã có những lời lẽ khích bác miệt thị cá nhân chúng tôi, dẫu rằng trước nay chưa hề gặp gỡ, hầu tránh được ngôn từ qua lại làm hạ giảm tư cách CSVSQ của nhau.

Nhắc chuyện *bắt tay*, chúng tôi bỗng hồi nhớ lại những ngày cuối tháng 6/2018...

Trong vòng hơn một tuần sau ngày Đại Hội XXI, chúng tôi đã được ưu ái trở thành mục tiêu của hàng chục nỗ lực tiếp cận từ một số Niên Trưởng, anh em Đồng Môn và cả một vị Trưởng Bồi, bằng điện thoại, điện thư, hay gặp mặt, để chúc mừng rồi đề nghị, khuyến khích, thúc đẩy chúng tôi mau chóng tiến hành công cuộc *bắt tay hoà hợp, hoà giải*.

Quả thực, chúng tôi đã bị cuốn hút vào vòng xoáy của những nỗ lực đó, xuất phát từ tấm lòng của chúng tôi đối với Trường Mẹ và ước muốn tôn vinh truyền thống đoàn kết VB, một thân một mình chưa kịp chuẩn bị cho việc thành lập Ban Chấp Hành. Sau những lần tiếp xúc qua lại, chúng tôi chợt nhận ra con đường phải đi và cái đích phải đến, *hầu như đã được những nỗ lực tiếp cận đó vạch sẵn cho chúng tôi bước theo, cùng với những khích lệ, thuyết phục, dồn ép*. Đồng thời bên cạnh đó có sự nhắc nhở của nhiều Niên Trưởng, Đồng Môn và bạn cùng khoá, cũng giúp chúng tôi nhận ra hầu hết những người tiếp cận để *bắt tay lại chính là những người thuộc nhóm các CSVSQ trước đây đã chủ trương ly khai tách rời khỏi TH một cách dứt khoát, quyết liệt*.

Suy nghĩ về mối liên hệ giữa những diễn tiến dồn dập gấp rút trong hơn một tuần, với những gì đã xảy ra trong hơn 2 năm trước đó, khiến chúng tôi cảm thấy có điều gì không ổn, thiếu logic, khó giải thích; và chúng tôi đã rút chân ra khỏi vòng xoáy bằng câu trả lời *chưa sẵn sàng*, để bắt đầu thực hiện các trách vụ được ĐHĐXXI giao phó với nguyên tắc

**TỔNG HỘI CSVSQ/TVBQGVN LÀ MỘT THỰC THỂ
DUY NHẤT BẤT KHẢ PHÂN.**

Chúng tôi xin lỗi đã để tâm tình tản mạn trôi ngược phần nào về quá khứ, dấu thâm tâm không muốn nhắc chuyện cũ. Thôi thì cứ coi như một đoạn hồi ức để “ôn cố tri tân”, rút kinh nghiệm cho việc đối nhân xử thế...

Bây giờ xin được trở lại bàn luận thêm về một vài chủ điểm trong lập trường của Tổng Hội đã được minh định qua “*Thư Của Người Giúp Việc*” phổ biến trên diễn đàn TH, và Lá Thư Tổng Hội đăng trong Đa Hiệu 114 tháng 9/2018 vừa qua, và cũng đề nêu lên một số đề nghị cho đường hướng hoạt động sắp tới.

A. *Tất cả các Cựu SVSQ đều là thành viên của Tổng Hội, không ai có quyền loại bỏ tư cách Cựu SVSQ của bất cứ ai.*

B. *Tất cả chúng ta đều là anh em cùng một Trường Mẹ: Trường Võ Bị Quốc Gia Việt Nam. Khi nói tôi thuộc nhóm bên này hay phe bên kia là tự chúng ta đã có tư tưởng chia rẽ giữa anh em với nhau.*

C. *Sự bất hoà trước đây giữa một nhóm anh em với Ban chấp Hành Tổng Hội cũ, chỉ là chuyện của một số cá nhân, là quyền tự do chọn lựa của anh em, không liên quan gì đến Ban Chấp Hành Tổng Hội nhiệm kỳ mới 2018-2020.*

D. *Việc bắt tay với một tổ chức CSVSQ đã tự nhận không trực thuộc Tổng Hội, sẽ đặt chúng tôi trước trách nhiệm tạo ra một tiền lệ có thể gây khó khăn cho sinh hoạt Tổng Hội trong tương lai.*

Nếu chúng tôi bắt tay với nhóm anh em tự tổ chức ĐH21 tại Bắc Cali, thì biết đâu sau này cũng sẽ có nhóm CSVSQ khác tuyên bố ly khai và đứng ra tổ chức Đại Hội mệnh danh ĐH++= (nhị thập nhị, cho khác với XXII và 22)... v... v..., vậy Tổng Hội có phải bắt tay nữa hay không? Vừa nghe qua thì thấy có vẻ giả tưởng hoặc quá lo xa, nhưng suy ngẫm kỹ vẫn thấy là có thể xảy ra.

E. Chúng tôi luôn bị ám ảnh và thấy lo lắng là anh em chúng ta đang bị lừa dối để tự đưa cổ mình vào dây thòng lọng

chia rẽ do một thế lực ngầm nào đó dàn dựng.

Bắt tay theo ý nghĩa dàn xếp giữa hai tổng hội là xác nhận hiện trạng chia rẽ, và không thuận hợp quan điểm chủ đạo của Đại Hội Đồng XXI “*Tổng Hội Cựu SVSQ/ TVBQGVN là một thực thể duy nhất bất khả phân.*”

Nếu không bắt tay thì chính chúng tôi sẽ bị một số cá nhân gọi là kẻ ù lý, vô dụng, câu giờ, ham địa vị, nhận chức tước mà không dám làm, và bị đổ lỗi cho là nguyên nhân gây mất đoàn kết, là... đủ thứ tệ hại...

Cũng chẳng sao, chúng tôi đã khá quen với ngôn từ luận điệu công kích, sỉ vả. Đẳng nào thì lão già 79 tuổi này cũng bị ra pháp trường!?

F. Có người hỏi chúng tôi: “Anh muốn bắt tay hay không? Nếu bắt tay thì theo ý nghĩa nào? Như sự dàn xếp điều đình giữa hai tổ chức đối lập? Hay như việc đón người thân trở về nhà?” Câu trả lời của chúng tôi là: “Muốn lắm, rất muốn, bắt tay như mừng đón người thân trở về!”

2. Vết thương nào muốn lành cũng phải băng bó lại thay vì cứ tiếp tục mổ xẻ, dù với thiện tâm hay ác ý.

Chúng tôi đã muốn giữ im lặng để anh em chúng ta quên đi những đau xót trong quá khứ. Xin để những tủi hổ buồn phiền vì bị xúc phạm được dần dần mờ phai. Xin thời gian giúp tâm tư chúng ta trở lại bình thường, để khi anh em gặp lại không còn mặc cảm, nhìn nhau thân thiện trao nhau nụ cười.

Chúng tôi luôn luôn tôn trọng và không muốn làm tổn thương bất cứ ai trong anh em chúng ta, nên không nhắc tới, không phê phán trách móc hay đòi hỏi anh em *phải duy trì, hay giải tán những tổ chức, hay phe nhóm mà anh em đang tham gia.*

Huynh đệ nào muốn sinh hoạt riêng với người, hay nhóm mình thích thì đó là quyền tự do bất khả xâm phạm.

Phương pháp chữa thương tốt nhất có lẽ phải bắt đầu từ mỗi

cá nhân anh em chúng ta: Hãy nghĩ về nhau một cách khoan hoà, độ lượng hơn. Hãy cư xử với nhau nếu chưa được như bạn hữu thì cũng không đến nỗi như kẻ thù. Thôi tặng cho nhau những chiếc mũ thiêu lai lịch, đừng ném vào nhau những lời lẽ hằn học, cay độc...

Được như vậy chúng ta mới có hi vọng xích lại gần nhau cùng tiến dần đến hàn gắn rạn nứt...

Dù đứng ở phía nào, lập trường quan điểm khác biệt ra sao, anh em chúng ta vẫn là cùng nguồn gốc Võ Bị và chính điều này cuối cùng sẽ quy tụ chúng ta lại với nhau.

3. Một số đề nghị cho đường hướng hoạt động trong thời gian sắp tới:

A. *Kiện toàn sinh hoạt khoá.* Anh em cùng khoá nên trở lại sinh hoạt chung với khoá mình, không chia rẽ đổ kỵ nhau vì những khác biệt quan điểm cá nhân.

Nếu khoá còn chưa hợp nhất được, thì Tổng Hội làm được gì cho sự kết hợp theo như đòi hỏi của một số anh em.

B. *Hợp nhất anh em Võ Bị từng địa phương.* Địa phương mới chính là căn bản cho sinh hoạt Võ Bị. Cần đặt uy tín của Võ Bị lên trên quyền lợi phe nhóm, cùng nhau tham gia hoạt động cộng đồng để có tiếng nói chung của Võ Bị tại từng địa phương. Hãy sinh hoạt với tư cách chúng ta đều là dân Võ Bị, bất kể phe nhóm, làm được việc tốt là tạo niềm hãnh diện và tiếng thơm chung cho tập thể. Tránh tình trạng bên này tổ chức một hoạt động thì bên kia vận động tẩy chay.

Những dịp tổ chức Cây Mùa Xuân hoặc Quỹ Yểm Trợ Xã Hội cũng là cơ hội tốt để anh em chung tay góp sức, gần gũi nhau hơn, bớt đi mặc cảm chia rẽ để cùng hoà nhịp sinh hoạt thuần nhất trong tương lai.

C. *Hầu hết anh em chúng ta ai cũng mong thấy những rạn nứt trong gia đình Võ Bị sớm được giải quyết.*

Theo chúng tôi nghĩ, trước tiên phải tìm mọi phương cách

để tạo lại tình đoàn kết hợp nhất trong nội bộ từng khoá, từng hội địa phương, và đó mới là cách giải quyết rốt ráo *tận gốc tận rễ*.

Làm được vậy sẽ giúp việc hàn gắn Tổng Hội dễ hoàn tất.

Còn nếu cứ vội vã gượng ép bằng cách bắt tay giữa những “giới chức” đại diện các phía thì thực ra chỉ có tính cách *hình thức làm đẹp lấy tiếng*, khó đem lại kết cục mong muốn, mà còn có thể gây hậu quả khó lường tạo thêm những bất đồng mới và khoét sâu thêm hố chia rẽ phân cách.

D. *Các khoá và các hội địa phương nên sớm chuẩn bị tư tưởng cho Đại Hội XXII*. Dự trừ chúng ta sẽ cùng nhau tổ chức Đại Hội chung cho tất cả anh em Võ Bị không phân biệt phe nhóm.

Các nơi nên chọn sẵn ứng cử viên ngay từ bây giờ để họ có thời gian chuẩn bị. Đã nhiều lần Đại Hội không có ai ứng cử, Đại Hội Đồng phải đề cử người vội vã như chọn món hàng trên kệ. Anh em bỏ phiếu cho xong rồi ai về nhà nấy không mấy quan tâm người mình bầu chọn hoạt động ra sao, rồi chờ đến Đại Hội kể tiếp.

Ngày nay phương tiện truyền thông rất nhanh nhạy, kẻ biết lợi dụng có thể đưa tin sai lạc để hướng dẫn dư luận theo ý riêng họ. Chúng ta dù tuổi đã cao, nhưng với trình độ nhận thức của Cựu SVSQ/ VB, chúng tôi tin anh em chúng ta đủ khả năng để tránh bị lọt bẫy.

Kính thưa quý Niên Trưởng, quý phu nhân, quý bạn Đồng Môn và các cháu TTN Đa Hiệu,

Xin cảm ơn quý vị đã bỏ thì giờ theo dõi những lời trần tình bộc bạch của chúng tôi. Những điều chúng tôi cố gắng trình bày là kết tụ từ những suy tư trăm trở về hiện trạng Võ Bị, từ những ngày tháng nghe ngóng quan sát và thăm dò tìm hiểu về tâm trạng và nguyện vọng chung của các huynh đệ, và chỉ nhằm mục đích tối thượng là giữ cho sinh hoạt của đại gia đình Võ Bị luôn đoàn kết, yên vui.

Từ nay xin các Niên Trưởng cùng Anh Em, chúng ta đừng đặt nặng vấn đề phe nhóm, đừng châm biếm gọi nhau là hội này hội nọ, chín bỏ làm mười tha thứ cho nhau những lỗi lầm cũ.

Nếu chúng ta có thêm những cách hành xử cụ thể tương tự như vừa nêu thì việc hàn gắn không còn là điều xa vời.

Riêng cá nhân chúng tôi, với tư cách là một cựu SVSQ, là *Thằng Cùi* (cái tên do thầy CHT Trần Ngọc Huyền đặt), chúng tôi chấp nhận mình là người không hoàn hảo, có thể cũng là kẻ xấu xa đê tiện nhất giữa anh em, để anh em trút hết mọi nghi kỵ, giận hờn, miệt thị, chửi mắng lên đầu chúng tôi, nếu điều đó tạo niềm vui cho anh em hoặc giúp anh em quên bớt nỗi đau xót từ vết thương phân hoá.

Chúng tôi ước mong có đủ can đảm để chịu đựng, vì ngay từ khi chấp nhận việc đề cử của khoá cùng kết quả bầu chọn của ĐHĐXXI để gánh vác trọng trách trong tình cảnh khó khăn, chúng tôi đã thấy tự tin và hy vọng khi nhận biết mình có chỗ dựa vững chắc, đó là sự thương mến bảo bọc tận tình giúp đỡ của các Niên Trưởng, các Đồng Môn, các bạn cùng khoá, cùng các Phu Nhân, và các cháu TTN Đa Hiệu.

Chúng tôi phải và sẽ đứng vững để góp sức giữ cho ngôi nhà Võ Bị không lung lay nghiêng ngã vì giông bão.

Ước mong những dòng tâm tình tản mạn này có thể giúp chúng ta hiểu nhau hơn, và giúp cho Gia Đình Võ Bị sớm trở lại những ngày xưa thân ái.

Trân trọng kính chào quý Niên Trưởng, quý Phu Nhân, quý bạn Đồng Môn và các cháu TTN/Đa Hiệu.